

Số: 331 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đường giao thông từ Quốc lộ 17, xã Song Mai đến Quế Nham, huyện Tân Yên”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 170/TTr-TNMT ngày 28/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Đường giao thông từ Quốc lộ 17, xã Song Mai đến Quế Nham, huyện Tân Yên” (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Giang (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Song Mai, thành phố Bắc Giang với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được thành lập theo Quyết định số 123/QĐ-TNMT ngày 21/02/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ, nội dung thẩm định, trình phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Đường giao thông từ Quốc lộ 17, xã Song Mai đến Quế Nham, huyện Tân Yên”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải; UBND thành phố Bắc Giang; UBND xã Song Mai; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Giang và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CCBVMT thuộc Sở TN&MT (lưu h/s);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, KTN;
 - + Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - + Lưu: VT, KTN.Binh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ô Pích

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ QUỐC LỘ 17, XÃ SONG MAI
ĐẾN QUẾ NHAM, HUYỆN TÂN YÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đường giao thông từ Quốc lộ 17, xã Song Mai đến Quế Nham, huyện Tân Yên

- Địa điểm thực hiện: Xã Song Mai, thành phố Bắc Giang;

- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Giang.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi đầu tư: Xây dựng mới đường giao thông nối từ đường QL17, xã Song Mai đến xã Quế Nham, huyện Tân Yên với chiều dài khoảng 1,7km.

- Quy mô, công suất của dự án: Quy mô mặt cắt ngang đường 40m. Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật gồm thoát nước mưa, thoát nước thải, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc...

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

Các hạng mục công trình của dự án đầu tư gồm: thoát nước mưa, thoát nước thải, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc...

- Hoạt động của dự án đầu tư

+ Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

+ Hoạt động vận hành dự án.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thì Dự án có tổng diện tích đất thu hồi: 8,0ha trong đó diện tích đất lúa 7,8ha.

Theo báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án thì tổng diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án khoảng 8,0ha trong đó diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa khoảng 7,8ha.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

- Việc chiếm dụng đất, di dân và tái định cư: Dự án chiếm dụng khoảng 8,0 ha đất, trong đó đất trồng lúa: 7,8 ha; đất rừng sản xuất: 0,05 ha; đất ao hồ, mặt nước: 0,005 ha; đất ở: 0,145 ha.

- Hoạt động giải phóng mặt bằng: Tác động do hoạt động chuẩn bị mặt bằng: Phát quang thực vật; phá dỡ, di dời các công trình hiện trạng,...

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển chất thải từ quá trình phá dỡ các công trình hiện trạng đi đổ thải; vận chuyển nguyên vật liệu san nền; vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công xây dựng:

+ Bụi phát sinh từ hoạt động đào đắp nền đường; từ hoạt động phá dỡ các công trình hiện trạng; từ hoạt động thổi bụi làm sạch mặt đường trước khi rải nhựa. Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển chất thải từ quá trình phá dỡ các công trình hiện trạng đi đổ thải; vận chuyển nguyên vật liệu san nền; vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công xây dựng; từ hoạt động của các máy móc thi công trên công trường. Khí thải phát sinh từ quá trình trải nhựa đường và thảm bê tông nhựa.

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng dự án; Nước thải từ quá trình thi công trong quá trình xây dựng và nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án.

+ Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng; chất thải rắn xây dựng phát sinh do hoạt động thi công xây dựng dự án; chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công, xây dựng.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông đi lại trên tuyến đường.

- Bụi cuốn theo lớp xe của dòng xe vận hành trên đường.

- Nguồn phát sinh chất thải rắn chủ yếu là do rác thải từ các phương tiện lưu thông trên tuyến đường vứt rác bừa bãi dọc theo tuyến đường; Chất thải rắn phát sinh từ các nguồn gián tiếp như từ người đi đường, từ cây cối hai bên đường. Bên cạnh đó, còn có chất thải rắn do đất, cát, đá và các dạng khác trong quá trình vận chuyển rơi vãi; bùn đất từ quá trình nạo vét hố ga của hệ thống thoát nước mưa.

- Tác động do nước mưa chảy tràn trên tuyến đường dự án.

- Sự cố tai nạn giao thông trên tuyến đường; sự cố cháy nổ, chập điện; sự cố ngập úng; sự cố sụt lún,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

3.1.1. Khí thải, nước thải

** Nước thải*

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng phát sinh khoảng 2,5 m³/ngày.đêm, thông số ô nhiễm đặc trưng: Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), BOD₅, tổng coliforms,....

- Nước thải thi công phát sinh khoảng 1,2 m³/ngày đêm, thông số ô nhiễm đặc trưng trong nước thải này là: chất rắn lơ lửng (SS), BOD₅, COD,...

- Nước mưa chảy tràn trên khu vực thi công xây dựng kéo theo đất, cát, chất cặn bã, dầu mỡ xuống cống thoát nước xung quanh, gây bồi lắng, tắc nghẽn cục bộ. Thông số ô nhiễm đặc trưng là BOD₅, tổng chất rắn lơ lửng (TSS)...

** Khí thải*

- Bụi phát sinh từ hoạt động đào đắp nền đường; từ hoạt động phá dỡ các công trình hiện trạng; từ hoạt động thổi bụi làm sạch mặt đường trước khi trải nhựa. Thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi lơ lửng,...

- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá, công trình cũ đi đổ thải; vận chuyển nguyên vật liệu san nền; vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công xây dựng; từ hoạt động của các máy móc thi công trên công trường. Thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi, CO, SO₂, NO_x,...

- Khí thải phát sinh từ quá trình trải nhựa đường và thảm bê tông nhựa với thông số ô nhiễm đặc trưng là VOC và các hợp chất hữu cơ độc hại.

3.1.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng khoảng 12,5 kg/ngày.

- Chất thải rắn thông thường phát sinh từ quá trình phát quang thảm thực vật khoảng 23,67 tấn, thành phần chủ yếu là cây cối, hoa màu, ...; từ quá trình phá dỡ công trình hiện trạng (nhà ở, mặt đường giao thông hiện trạng, di dời mộ) phát sinh khoảng 168,9 tấn. Thành phần chủ yếu là gạch, bê tông vỡ, sắt thép,...

- Đất đá đào không tận dụng để đắp mang đi đổ thải khoảng 3.091,69 m³

Chất thải rắn từ quá trình đào các rãnh thoát nước, đào móng các công trình phát sinh khoảng 1,5 tấn. Thành phần chủ yếu gồm bùn, đất, đá....

Ngoài ra, còn có lượng đất đá rơi vãi trên tuyến đường vận chuyển đất đắp từ mỏ đất đến dự án

- Chất thải rắn xây dựng như vật liệu thừa, đất đá do xây dựng, nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ,... phát sinh khoảng 16,2 kg/ngày.

- Chất thải nguy hại phát sinh như: Dầu động cơ bôi trơn tổng hợp thải, bóng đèn huỳnh quang thải, giẻ lau dính dầu mỡ,... phát sinh khoảng 10 kg/tháng.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động của các phương tiện, máy móc thiết bị xây dựng, thi công các hạng mục công trình dự án. Quy chuẩn áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT áp dụng đối với tiếng ồn phát sinh từ dự án, QCVN 27:2010/BTNMT áp dụng đối với độ rung phát sinh từ dự án.

3.1.4. Các tác động khác

Tác động đến giao thông hiện trạng và giao thông khu vực và việc đi lại của người dân khi thực hiện dự án; tác động đến cảnh quan, hệ sinh thái; tác động đến an toàn lao động và sức khỏe cộng đồng; tác động đến yếu tố kinh tế - xã hội,...

- Tác động do sự cố như: Sự cố tai nạn lao động; sự cố tai nạn giao thông; sự cố do thiên tai; sự cố cháy nổ; sự cố nổ bom mìn tồn lưu từ chiến tranh,...

3.2. Giai đoạn vận hành

3.2.1. Nước thải, khí thải

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông đi lại trên tuyến đường có thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi, CO, NO_x, SO₂,...;

- Bụi cuốn theo lớp xe của dòng xe vận hành trên đường.

- Nước mưa chảy trên bề mặt dự án sẽ rửa trôi, cuốn theo các chất bẩn như đất, bụi cát, dầu mỡ bám trên mặt đường, rác (vật liệu rơi, lá cây...) xuống hệ thống thoát nước mưa ở hai bên tuyến đường.

3.2.2. Chất thải rắn thông thường

- Chất thải rắn phát sinh chủ yếu là do rác thải từ các phương tiện lưu thông trên tuyến đường vứt rác bừa bãi dọc theo tuyến đường.

- Chất thải rắn phát sinh từ các nguồn gián tiếp như từ người đi đường, từ cây cối hai bên đường. Bên cạnh đó, còn có chất thải rắn do đất, cát, đá và các dạng khác trong quá trình vận chuyển rơi vãi; bùn đất từ quá trình nạo vét hố ga của hệ thống thoát nước mưa.

3.2.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

3.2.4. Các tác động khác

- Tác động đến kinh tế - xã hội; tác động đến cảnh quan, hệ sinh thái

- Tác động do sự cố như: Sự cố tai nạn giao thông trên tuyến đường; sự cố cháy nổ, chập điện; sự cố sụt lún; sự cố ngập úng,...

4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý khí thải, nước thải

4.1.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

* Nước thải sinh hoạt

Bố trí 02 nhà vệ sinh di động, mỗi nhà vệ sinh có 01 bể chứa nước thải dung tích 3 m³/bể. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút chất thải tại bể chứa mang đi xử lý theo quy định (tần suất khoảng 2 lần/tuần hoặc khi bể chứa đầy).

* Nước thải thi công

- Xây dựng hệ thống thoát nước thi công và vạch tuyến phân vùng thoát nước. Các tuyến thoát nước đảm bảo tiêu thoát triệt để, không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không gây ảnh hưởng đến khả năng thoát thải của các khu vực bên ngoài.

- Đối với nước thải vệ sinh máy móc, thiết bị, nước thải bơm ra từ các hố móng: Tiến hành xây dựng rãnh thoát nước tạm thời dẫn đến hố lắng tạm có dung tích 5 m³ để thu gom và xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh máy

móc, thiết bị, nước thải bơm ra từ các hố móng trước khi thải ra ngoài môi trường. Định kỳ 1 tuần/lần thu gom phần cặn lắng của hố lắng và đổ thải tại bãi xử lý rác Đa Mai, thành phố Bắc Giang.

- Định kỳ hàng ngày kiểm tra, nạo vét, khơi thông không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

- Các tuyến thoát nước thải thi công được thực hiện phù hợp với việc tiêu thoát nước tự nhiên của khu vực.

- Đối với nước thải thi công phát sinh từ hoạt động rửa xe. Thành phần nước thải chủ yếu là đất cát, cặn, dầu mỡ,... Để thực hiện thu gom lượng nước thải này chủ dự án sẽ bố trí hố lắng cặn thể tích 5 m³. Xe ra khỏi công trường được chạy qua khu máng lỏi lúi qua lại rửa bánh, phần trên công nhân tiến hành lấy vòi phun xịt rửa. Nước tràn xung quanh máng lỏi bố trí rãnh thu dẫn nước thải rửa xe có lẫn dầu đến hố lắng cặn. Nước thải từ hoạt động rửa xe được sử dụng tuần hoàn rửa xe và được tận dụng để dập bụi.

* Nước mưa chảy tràn:

- Ưu tiên thi công hệ thống rãnh thoát nước ngang, thoát nước dọc, hố ga dọc tuyến. Trong quá trình thi công cần vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa.

- Quá trình thi công lắp đặt hệ thống cống thoát nước ngang, dọc: Trong quá trình thi công, xây dựng sẽ tiến hành lắp đặt hệ thống cống ngang tuyến và dọc tuyến khớp nối với hệ thống mương tưới, tiêu thoát nước nông nghiệp sẵn có trong khu vực dự án.

- Hệ thống cống rãnh thoát nước hai bên đường được thiết kế đảm bảo thoát nước tốt khi có mưa lớn.

- Tổ chức nạo vét cống rãnh thoát nước, hố ga thường xuyên.

4.1.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Máy móc thiết bị tham gia thi công đảm bảo các yếu tố đạt tiêu chuẩn khí thải.

- Việc phá dỡ từng hạng mục công trình sẽ được thực hiện tuần tự theo kế hoạch. Tiến hành phun ẩm lên công trình trước, trong khi phá dỡ: Dùng các vòi phun nước để phun lên các vị trí máy đục, máy búa làm việc cũng như toàn bộ khu vực phá dỡ.

- Bố trí xe tưới nước tại cung đường vận chuyển đi qua khu vực đông dân cư tại điểm giao cắt của dự án với QL17, từ điểm giao cắt sang 2 bên với chiều dài khoảng 1,5 km (mỗi bên 750m) và tưới nước tại khu vực thi công với tần suất tưới nước từ 2 - 4 lần/ngày; đối với giai đoạn đổ cấp phối đá dăm thì tần suất tưới nước 4 - 6 lần/ngày.

- Lắp rào chắn bằng tôn khu vực thi công tiếp giáp với khu dân cư, các khu vực tập trung đông người hàng rào tôn cao ít nhất 2m.

- Không sử dụng các phương tiện chuyên chở đất quá cũ và không chở nguyên vật liệu quá đầy, quá tải và phải có bạt che phủ trong quá trình vận chuyển.

- Tiến hành san nền theo hình thức cuốn chiếu, san nền khu vực nào thì hoàn thành xong mới tiếp tục triển khai sang diện tích khác sẽ giảm diện tích phát tán bụi xung quanh.

- Thường xuyên bảo dưỡng các máy móc thiết bị, luôn để các máy móc thiết bị hoạt động trong trạng thái tốt nhất để hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng có hại.

- Bố trí khu vực rửa xe trước khi ra vào công trường.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động cần thiết cho công nhân như: Khẩu trang, mũ, ủng, quần áo bảo hộ lao động trong khi làm việc.

- Đối với bụi phát sinh từ hoạt động thổi bụi làm sạch mặt đường trước khi rải nhựa và khí thải phát sinh từ quá trình rải nhựa mặt đường:

+ Trước khi thực hiện công tác thổi bụi để trải bê tông nhựa nóng: Yêu cầu công nhân tiến hành quét dọn bề mặt đường, thu dọn bùn đất rơi vãi. Quá trình quét dọn mặt đường tiến hành liên tục để hạn chế bụi phát tán khi đưa máy thổi bụi vào hoạt động.

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thực hiện công tác thổi bụi và các công nhân làm việc trong khu vực này: Kính mắt, khẩu trang, quần áo bảo hộ....

+ Thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong thi công như: Tưới ẩm nhiều lần cho tầng móng liên tục trong vài ngày trước khi trải nhựa; Khi thi công qua khu vực gần khu đông dân cư cần hạn chế việc thổi bụi với công suất lớn mà thổi với công suất nhỏ, từ từ; Tiến hành phun nước khoan vùng để hạn chế bụi khuếch tán rộng.

+ Dự án không nấu nhựa đường tại khu vực dự án mà mua của đơn vị cung cấp.

4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

4.1.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

* Chất thải rắn sinh hoạt:

- Bố trí các thùng chứa có nắp đậy dung tích 100 lít/thùng tại công trường và khu vực lán trại để thu gom chất thải rắn sinh hoạt, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải theo quy định (tần suất 3 lần/tuần).

* Chất thải rắn thi công xây dựng được phân loại:

- Chất thải từ quá trình phát quang thảm thực vật: Trước khi thi công 3 tháng, chủ dự án thông báo kế hoạch thi công đến từng địa phương nơi có các hộ dân có đất nằm trong dự án để người dân có kế hoạch gieo trồng và thu hoạch phù hợp, tránh gây lãng phí. Tạo điều kiện để cho các hộ dân thu gom toàn bộ cây trồng trên đất tận dụng tối đa vào các mục đích khác nhau. Đối với chất thải không tận dụng được: Được thu gom và chuyển đến bãi xử lý rác Đa Mai, thành phố Bắc Giang.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng và đất đào thải bỏ: Được thu gom và chuyển đến bãi xử lý rác Đa Mai, thành phố Bắc Giang.

- Chất thải rắn xây dựng: Thực hiện phân loại chất thải rắn xây dựng:

- + Đối với các loại chất thải như sắt thép, giấy vụn, bìa carton,... được thu gom và bán cho các đơn vị thu mua phế liệu.

- + Đối với các loại chất thải như: Đất đá thải, gạch vỡ, ... sẽ được thu gom vận chuyển đến bãi xử lý rác Đa Mai, thành phố Bắc Giang ngay trong ngày.

- Đối với đất đá rơi vãi: Tất cả các xe phải có bạt che phủ không để đất đá thải rơi vãi. Bố trí công nhân đi thu dọn nếu để xảy ra việc đất đá rơi vãi trên đường vận chuyển sau đó vận chuyển đến bãi xử lý rác Đa Mai, thành phố Bắc Giang.

4.1.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

Trang bị các thùng dung tích 100 lít để chứa chất thải nguy hại. Mỗi loại chất thải phát sinh được thu gom đựng vào một thùng chứa riêng, được dán nhãn tên chất thải nguy hại, mã chất thải nguy hại, được lưu trữ tại kho chứa chất thải nguy hại 4 m² (kho chứa có nền xi măng, mái lợp phibroximang, cửa lưới thép, có biển cảnh báo), hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định (tần suất 01 lần/giai đoạn).

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với nguồn phát sinh tiếng ồn.

- Không sử dụng cùng một lúc nhiều máy móc, thiết bị thi công gây độ ồn lớn để tránh tác động cộng hưởng của tiếng ồn.

- Thường xuyên bảo dưỡng các thiết bị máy móc, thực hiện chế độ bổ sung dầu mỡ theo định kỳ.

- Xây dựng lịch trình thi công hợp lý, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm.

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Trước khi tiến hành san lấp tạo mặt bằng, chủ dự án tiến hành công tác khảo sát, rà phá bom mìn theo quy định của Nhà nước. Công tác khảo sát, rà phá bom mìn nằm trong kế hoạch giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng, được thực hiện trước giai đoạn san lấp tạo mặt bằng. Công tác khảo sát và rà phá bom mìn được thực hiện bởi các đơn vị có đủ năng lực và chuyên môn được Nhà nước quy định.

- Tất cả công nhân tham gia trên công trường đều phải được học tập về các quy định an toàn lao động. Các công nhân trực tiếp thi công vận hành máy móc phải được đào tạo thực hành.

- Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, công nhân kỹ thuật, công nhân vận hành cơ giới, học tập các qui định, qui tắc về an toàn lao động, xây dựng các biện pháp cụ thể để đảm bảo an toàn lao động, hạn chế sự cố.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 06 nhóm đối tượng theo quy định; thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn quy định.

- Có hệ thống đèn chiếu sáng phục vụ thi công cho những nơi cần làm việc về ban đêm.

- Có rào chắn, các biển báo nguy hiểm tại những nơi có khả năng sạt lở, sụp lún.

- Cung cấp đầy đủ các trang thiết bị phòng hộ cá nhân như mũ bảo hộ, găng tay, khẩu trang, kính mắt,... và phải có những quy định nghiêm ngặt về sử dụng.

- Xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy và kế hoạch ứng cứu sự cố cháy nổ. Trong lán trại, kho chứa được trang bị từ 5 đến 10 bình xịt cứu hoả đặt tại các điểm thích hợp để thấy và dễ lấy khi hoả hoạn xảy ra.

- Đặt các biển cảnh báo cho người dân trong vùng biết công trường đang thi công, khu vực xe ra vào thường xuyên để người dân cảnh giác tránh gây các trường hợp tai nạn giao thông xảy ra.

- Các xe tải vận chuyển nguyên luôn trong tình trạng hoạt động tốt, không bị hư hỏng phanh xe, lốp xe, còi,....

- Thực hiện san nền theo đúng quy hoạch, đúng độ dốc, hướng dốc thiết kế. Thường xuyên kiểm tra, nạo vét các mương thoát nước tạm xung quanh khu vực dự án để hạn chế sự tắc nghẽn.

- Ngoài ra, sẽ bố trí các máy bơm dự phòng để chống ngập tạm thời trong quá trình san lấp mặt bằng trong trường hợp chưa thi công xong các tuyến cống thoát nước.

4.2. Giai đoạn vận hành

4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.2.1.1. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Định kỳ thu gom các loại chất bẩn trên bề mặt đường (đất, cát, rác) theo quy định.

- Lắp đặt biển báo: Có biển báo quy định giảm tốc độ.

4.2.1.2. Đối với nước mưa chảy tràn

Các công trình tiêu thoát nước mưa thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng, đặc biệt là hệ thống rãnh thoát, hệ thống thu gom, các hố ga phải thường xuyên được duy tu sửa chữa bảo đảm tốt cho việc tiêu thoát nước. Tần suất: 3 tháng/lần.

4.2.2. Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn

- Tuyên truyền, yêu cầu người dân không vứt rác sinh hoạt ra lòng đường bằng cách lắp đặt các biển cấm làm ảnh hưởng tới mỹ quan và môi trường sống tại khu vực.

- Đối với chất thải rắn phát sinh từ quá trình nạo vét hố ga của hệ thống thoát nước mưa dọc tuyến, đơn vị được bàn giao quản lý dự án có trách nhiệm hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, mang đi xử lý theo quy định.

- Bố trí các thùng rác công cộng dọc tuyến nhằm khuyến khích người dân không vứt rác bừa bãi xuống đường.

4.2.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Có các biển chỉ dẫn hạn chế tốc độ dòng xe, hạn chế dừng còi khi xe đi qua các khu vực đông dân cư.

4.2.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Mặt đường được vệ sinh thường xuyên, tránh ứ đọng nước, cát, đảm bảo khả năng ma sát cao. Trên mặt đường có sơn phân luồng giao thông, có gờ giảm tốc, biển báo tốc độ giới hạn, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu. Hạn chế tối đa nguyên nhân khách quan dẫn đến tai nạn giao thông.

- Phổ biến nội quy, tổ chức kiểm tra an toàn về điện. Kịp thời phát hiện và xử lý các sự cố về điện chiếu sáng dọc tuyến đường.

- Thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng đường gồm bảo dưỡng, sửa chữa mặt đường, nền đường. Công tác này được thực hiện thường xuyên trong suốt thời kỳ khai thác nhằm khắc phục nhanh nhất những hư hỏng đảm bảo tuyến đường luôn hoạt động tốt.

- Xây dựng hệ thống đèn tín hiệu, biển báo, vạch sơn hợp lý.

- Thường xuyên kiểm tra, nạo vét hệ thống rãnh thoát nước mưa, hố ga dọc tuyến.

- Vào mùa mưa bão cần thiết phải tăng tần suất nạo vét rãnh thoát nước mưa, hố ga.

- Bố trí các trang thiết bị cần thiết như máy bơm, dụng cụ để xử lý kịp thời trong trường hợp ngập úng cục bộ.

- Khi xảy ra sự cố lún sụp mặt đường phải nhanh chóng phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các biện pháp xử lý cụ thể nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, xác định nguyên nhân và thực hiện nhanh các biện pháp khắc phục sự cố.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

* Không khí xung quanh

- Vị trí giám sát: 02 vị trí xung quanh khu vực đang thi công.

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, vận tốc gió, tiếng ồn, Bụi lơ lửng tổng số (TSP), SO₂, NO₂, CO.

- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05: 2013/BTNMT, QCVN 26: 2010/BTNMT.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn được sử dụng để so sánh đánh giá chất lượng môi trường trong chương trình giám sát nêu trên là những tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành phù hợp với thời điểm quan trắc, giám sát theo quy định.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện trách nhiệm của chủ dự án đầu tư theo quy định tại Điều 37 Luật bảo vệ môi trường, Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác về trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức theo quy định.

- Thực hiện đúng các giải pháp bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định, tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ các loại chất thải.

- Hoàn thành xây dựng, vận hành các công trình, thiết bị xử lý chất thải phát sinh đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành trước khi thải ra môi trường; thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm khí thải và tiếng ồn đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về ứng cứu sự cố và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của dự án.

- Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các nội dung khác: Chi tiết tại Tờ trình số 170/TTr-TNMT ngày 28/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.